

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 13/08/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		13/08		14/08				15/08		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-166	17	243	-19	-156	-43	205	47	-109
	Cửa Ông	-176	23	223	-1	-154	-42	190	53	-99
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-177	33	196	10	-153	-33	176	54	-92
	Bạch Long Vĩ	-154	43	194	-19	-143	-18	177	34	-93
Thái Bình	Thái Thụy	-173	36	184	13	-146	-30	167	52	-84
Nam Định	Hải Hậu	-167	41	160	20	-137	-24	149	52	-74
Ninh Bình	Kim Sơn	-163	40	154	20	-131	-24	145	49	-66
Thanh Hóa	Quảng Xương	-157	35	146	23	-123	-27	138	49	-59
Nghệ An	Diễn Châu	-141	30	127	28	-109	-28	120	50	-50
	Hòn Ngư	-139	31	123	29	-108	-26	115	51	-49
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-131	30	106	37	-103	-21	97	57	-47
Quảng Bình	Quảng Trạch	-107	36	60	46	-88	1	53	62	-45
	Quảng Ninh	-83	40	30	45	-71	13	28	58	-36
Quảng Trị	Gio Linh	-59	44	4	40	-53	25	5	51	-27
	Cồn Cỏ	-60	51	6	36	-56	31	8	48	-31
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-31	43	-21	33	-30	34	-18	41	-15
	Phú Lộc	-7	43	-41	28	-11	41	-35	34	-4
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	13	43	-55	22	4	47	-47	27	4
	Hoàng Sa	45	54	-63	-5	25	66	-50	4	7
Quảng Nam	Tam Kỳ	33	45	-69	15	19	56	-59	18	11
	Cù Lao Chàm	27	44	-63	16	15	53	-54	20	9
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	40	54	-75	8	21	65	-63	13	8
	Lý Sơn	41	52	-71	6	22	63	-59	12	9
Bình Định	Phú Mỹ	43	56	-72	3	21	69	-59	10	2
	Quy Nhơn	43	58	-73	2	19	70	-59	9	2
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	50	65	-68	6	26	76	-54	12	7
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	47	68	-72	5	25	76	-60	10	8
	Trường Sa	43	69	-81	-8	22	74	-63	-6	6
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	38	73	-86	7	20	81	-70	9	6
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	20	106	-122	3	19	89	-79	-18	22
	Phú Quý	38	77	-93	1	21	78	-73	-3	7
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	73	77	-60	-105	97	27	14	-141	113
	Côn Đảo	85	67	-30	-126	98	23	34	-151	106
TPHCM	Cần Giờ	77	71	-51	-115	105	16	26	-154	126
Tiền Giang	Gò Công Tây	76	71	-51	-117	106	13	29	-159	129
Bến Tre	Ba Tri	80	66	-44	-127	110	7	36	-169	132
Trà Vinh	Duyên Hải	96	57	-27	-147	122	0	50	-185	139
Sóc Trăng	Tân Phú	112	38	7	-174	134	-15	75	-203	145
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	131	15	56	-208	138	-26	105	-216	134
Cà Mau	Năm Căn	100	25	59	-179	93	-4	88	-172	85
	Trần Văn Thời	7	40	11	-52	3	19	35	-51	22
Kiên Giang	Rạch Giá	-26	36	11	12	-31	26	30	12	9
	Phú Quốc	-23	3	17	6	-29	-4	16	11	-13
	Thổ Chu	-13	7	8	5	-20	1	8	9	-6

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.8	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.8	Nam, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.3 - 0.7	Nam, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.5 - 1.2	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.0	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Tây, Tây Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 0.8	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.7	Tây	
Bắc Biển Đông	0.5 - 0.8	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.0	Tây, Tây Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Tây	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

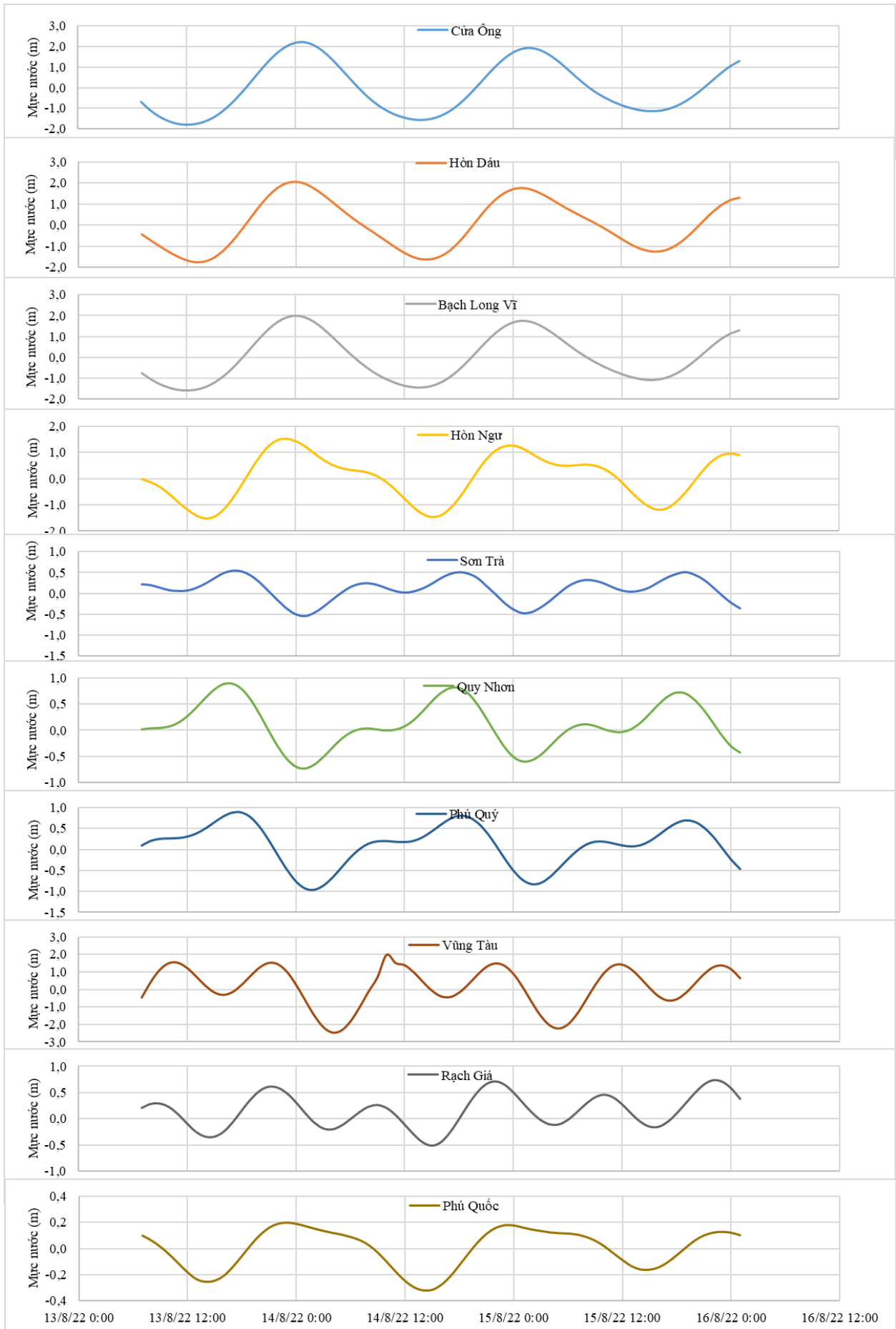
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 14/08/2022

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

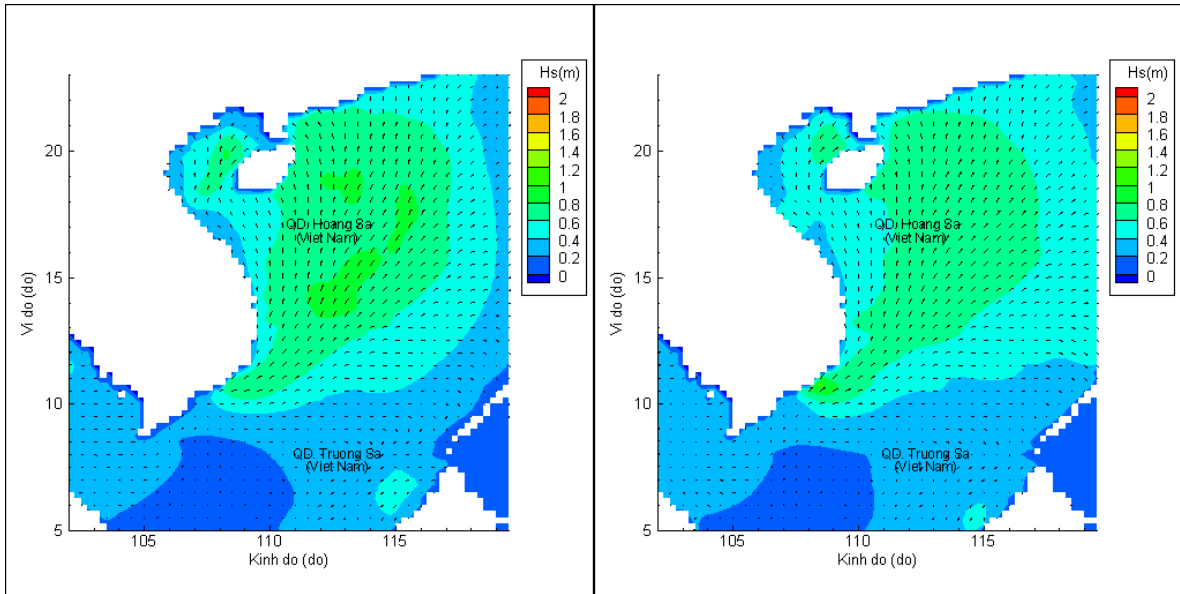
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

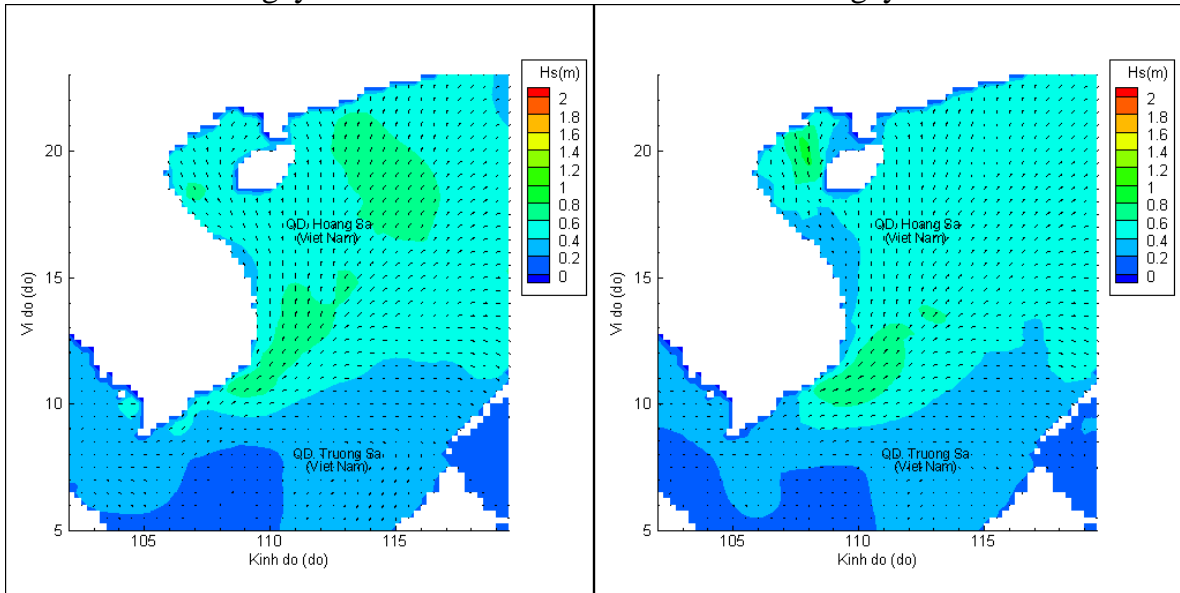


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



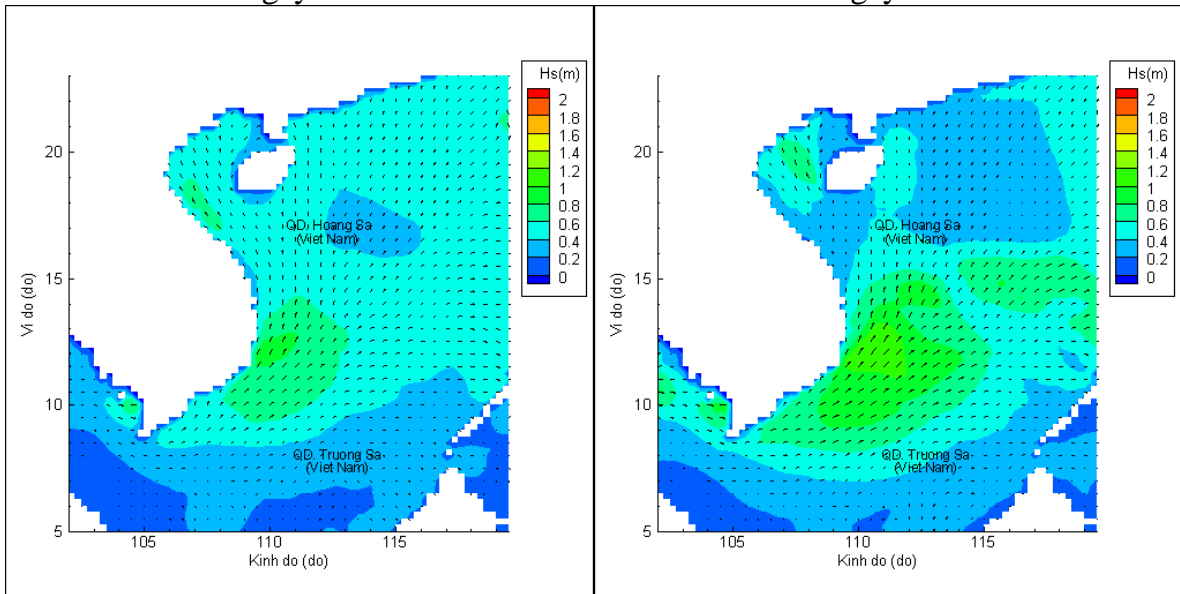
Lúc 13h ngày 13/08/2022

Lúc 19h ngày 13/08/2022



Lúc 01h ngày 14/08/2022

Lúc 13h ngày 14/08/2022



Lúc 01h ngày 15/08/2022

Lúc 13h ngày 15/08/2022